

Số: 778/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm  
2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 336/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1984;

Căn cước công dân: 075084020191; Cấp ngày 12/9/2022 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp;

Địa chỉ: Lô F, ấp T, xã C (cũ là xã T, huyện C), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1979;

Căn cước công dân: 079179008827; Cấp ngày 06/02/2023 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp;

Địa chỉ: Số B, Hẻm B, Đường C, ấp T, xã C (cũ là xã T, huyện C), Thành phố Hồ Chí Minh.

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 8 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tuấn T và bà Nguyễn Thị Diệu H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 155, quyển số 01/2009 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 07/8/2009 không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Diệu H1, sinh ngày 27/3/2010 và Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 22/9/2014. Ông Nguyễn Tuấn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Thị Diệu H1, sinh ngày 27/3/2010 và Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 22/9/2014. Bà H không cấp dưỡng nuôi con.

Bà H được quyền thăm nom con, không ai được cản trở bà H thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c) Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Tuấn T và bà Nguyễn Thị Diệu H chịu tiền lệ phí Tòa án là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009448 ngày 15/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; ông Nguyễn Tuấn T và bà Nguyễn Thị Diệu H đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Các quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM;
- VKSND khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- UBND phường Long Phú 1, thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Diệp Xuân Hà**